| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BĐ**<br>**TỈNH BÌNH PHƯỚC** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **19** /2019/QĐST-DS | *BĐ, ngày 07 tháng 6 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2019, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: **48**/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*Nguyên đơn*: bà Phạm Ngọc Như Q, sinh năm: 1997;

*Đại diện theo ủy quyền của chị Q:* bà Lê Thị H, sinh năm: 1977;

*Cùng địa chỉ:* Ấp BT, xã HP, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước (theo hợp đồng ủy quyền số 04438, quyển số 01/TP/CC-SCC/HĐGD, ngày 29/5/2019 của Văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, tỉnh Bình Phước).

*Bị đơn*: bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1971; địa chỉ: Ấp TT, xã PT, huyện BĐ, tỉnh Bình Phước.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị L có nghĩa vụ trả cho bà Phạm Ngọc Như Q số tiền 471.000.000đ (bốn trăm bảy mươi mốt triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà người phải thì hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất của số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 11.420.000đ (mười một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng); bà Nguyễn Thị L được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trên theo điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện BĐ trả lại cho bà Phạm Ngọc Như Q 11.420.000đ (mười một triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chị Q đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện BĐ theo biên lai số 0016324 ngày 15/5/2019.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**(đã ký)**

***Nơi nhận*:**
- *TAND tỉnh Bình Phước;*
- *VKSND huyện BĐ;*
- *THADS huyện BĐ;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu.*

**Trương Thị Việt Nga**